

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22832102] - Thực tập vẽ thiết kế
hệ thống lạnh (CCQ2318C)

Số SV có mặt: 30

Số bài thi: 30

CBGD: Đỗ Quang Huy (280022), Trương Thị Kim Chi

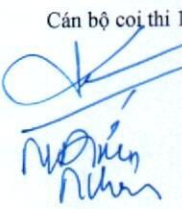
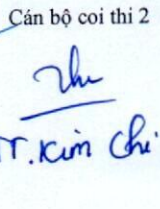
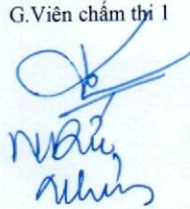
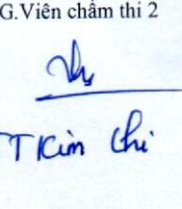
STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123180096	Nguyễn Hoàng Anh	21/07/2005	CCQ2318C			0.0		
2	2123180057	Đặng Quốc Bảo	16/06/2005	CCQ2318B			4.0		
3	2123180069	Huỳnh Công Bảo	03/12/2005	CCQ2318B		BẢO	7.1	6.0	6.4
4	2123180067	Nguyễn Văn Danh	26/03/2005	CCQ2318B		Danh	7.5	6.0	6.6
5	2123180078	Cao Tiến Đạt	25/12/2005	CCQ2318C			0.0		
6	2123180113	Hoàng Tiến Đạt	11/05/2005	CCQ2318C		Đạt	8.6	6.0	7.0
7	2123180097	Nguyễn Thành Đạt	03/12/2005	CCQ2318C		Đạt	7.1	7.0	7.0
8	2123180109	Trần Quang Đạt	20/12/2005	CCQ2318C		Đạt	7.4	7.5	7.5
9	2123180043	Phan Văn Định	31/12/2005	CCQ2318B		Định	7.1	5.5	6.1
10	2123180061	Lương Duy Đoan	06/03/2005	CCQ2318B		Đoan	6.1	5.0	5.4
11	2123180050	Nguyễn Quang Đông	23/11/2005	CCQ2318B		Đông	7.0	5.0	5.8
12	2123180039	Huỳnh Thái Duyệt	10/01/2005	CCQ2318B		Duyệt	7.1	7.0	7.0
13	2123180086	Nguyễn Tùng Dương	30/08/2004	CCQ2318C		Dương	7.1	6.0	6.4
14	2123180090	Nguyễn Văn Đường	03/03/2005	CCQ2318C		Đường	7.1	6.0	6.4
15	2123180088	Đoàn Thanh Duy	08/10/2002	CCQ2318C		Duy	6.5	5.0	5.6
16	2123180055	Huỳnh Văn Hạ	04/06/2004	CCQ2318B					
17	2123180104	Hoàng Quang Hưởng	06/04/2005	CCQ2318C		Huỳnh	7.8	6.5	7.0
18	2121180027	Dương Lâm Khang	02/07/2003	CCQ2118A		Khung	7.9	6.5	7.1
19	2123180036	Hồ Vĩnh Khang	26/10/2005	CCQ2318B		Khung	7.1	6.0	6.4
20	2123180051	Trương Gia Kiệt	10/01/2001	CCQ2318B		Kiệt	6.1	5.0	5.4
21	2123180080	Nguyễn Phước Lên	13/03/2005	CCQ2318C		Lên	7.3	6.5	6.8
22	2123180068	Lê Văn Lương	20/03/2005	CCQ2318B		Lương	7.9	7.0	7.4
23	2123180085	Trần Hoàng Minh	19/10/2004	CCQ2318C			0.0		
24	2123180130	Phạm Bá Ngà	09/11/2005	CCQ2318C		Ngà	5.5	6.0	5.8
25	2123180056	Trần Ngọc Phong	08/08/2005	CCQ2318B		Phong	7.1	5.5	6.1
26	2123180063	Nguyễn Minh Quân	04/03/2005	CCQ2318B		Quân	6.8	5.0	5.7
27	2123180082	Phạm Phan Minh Quyền	29/11/2003	CCQ2318C		Quyền	7.1	5.0	5.8
28	2123180102	Lê Tấn Tài	24/03/2005	CCQ2318C		Tài	7.9	6.0	6.8

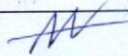
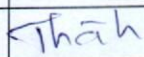
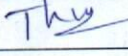
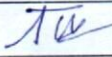
DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22832102] - Thực tập vẽ thiết kế
hệ thống lạnh (CCQ2318C)
Số SV có mặt: 30
Số bài thi: 30
Sở bài thi: 30
CBGD: Đỗ Quang Huy (280022), Trương Thị Ki Số tờ giấy thi: 30


Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123180093	Nguyễn Thành	Tài	02/02/2005	CCQ2318C			8.3	6.0	6.9
30	2123180049	Trương Thành	Tâm	05/11/2005	CCQ2318B			0.0		
31	2123180072	Nguyễn Minh	Thái	03/09/2005	CCQ2318C			7.8	7.5	7.6
32	2123180121	Phạm Duy	Thái	28/06/2005	CCQ2318B			0.0		
33	2123180052	Ngô Văn	Thành	17/07/2004	CCQ2318B			7.0	5.0	5.8
34	2123180089	Trần Văn	Thương	02/05/2005	CCQ2318C			8.5	8.0	8.2
35	2123180112	Đặng Trung	Tín	23/04/2001	CCQ2318C			7.8	7.5	7.6
36	2123180095	Nguyễn Văn	Tuấn	01/04/2005	CCQ2318C			0.0		
37	2123180101	Lê Lưu	Tùng	02/06/2003	CCQ2318C			7.1	6.0	6.4
38	2123180073	Nguyễn Hồng	Ty	27/02/2005	CCQ2318C			0.0		
39	2123180092	Phạm Trung	Vĩ	09/04/2004	CCQ2318C			6.5	5.5	5.9